

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án Khu dịch vụ du lịch và trực cảnh quan văn hóa thuộc quần thể khu du lịch Am Tiên tại thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp, số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Nghị quyết số 654/NQ-HĐND ngày 24/6/2025 của HĐND tỉnh về việc thông qua danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đợt 5, năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3437/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đơn giá trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 858/TTr-SNNMT ngày 30/6/2025 (kèm theo hồ sơ liên quan) và Công ty TNHH dịch vụ và du lịch cáp treo Thanh Hóa tại Công văn số 49/2025/CV-THC ngày 24/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án Khu dịch vụ du lịch và trực cảnh quan văn hóa thuộc quần thể khu du lịch Am Tiên tại thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn, với những nội dung chính sau:

1. Diện tích rừng chuyển sang mục đích thực hiện dự án là 44,3 ha, trong đó:

a) Theo mục đích sử dụng:

- Rừng sản xuất: 21,91 ha.

- Rừng phòng hộ: 22,39 ha.

b) Theo nguồn gốc hình thành rừng:

- Rừng trồng: 30,24 ha (rừng trồng sản xuất: 21,91 ha; rừng trồng phòng hộ: 8,33 ha).

- Rừng tự nhiên: 14,06 ha (rừng tự nhiên phòng hộ: 14,06 ha).

c) Loài cây trồng chính: Keo; trạng thái rừng tự nhiên: rừng nửa.

d) Vị trí, địa điểm: Khoảnh 3A, 3B, Tiểu khu 566, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn (nay là xã Tân Ninh), tỉnh Thanh Hóa (Theo Bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1:5.000 khu vực thực hiện dự án).

2. Chủ dự án nộp tiền trồng rừng thay thế: Công ty TNHH dịch vụ và du lịch cáp treo Thanh Hóa.

3. Diện tích phải thực hiện nộp tiền trồng rừng thay thế là 72,42 ha theo quy định tại khoản 1, Điều 21 Luật Lâm nghiệp năm 2017, trong đó:

- Rừng trồng là 30,24 ha.

- Rừng tự nhiên: $14,06 \text{ ha} \times 3 = 42,18 \text{ ha}$.

4. Đơn giá nộp tiền ủy thác trồng rừng thay thế: 230,15 triệu đồng/ha.

5. Tổng số tiền phải nộp: 16.667,463 triệu đồng (*Viết bằng chữ: Mười sáu tỷ, sáu trăm sáu mươi bảy triệu, bốn trăm sáu mươi ba nghìn đồng*).

6. Thời gian thực hiện nộp tiền: Trong thời gian 08 ngày kể từ ngày Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Công ty TNHH dịch vụ và du lịch cáp treo Thanh Hóa:

a) Có trách nhiệm nộp tiền về Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và phòng, chống thiên tai Thanh Hóa để ủy thác trồng rừng thay thế theo nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và quy định tại Điều 79 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ, Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

b) Chấp hành thực hiện nộp đầy đủ số tiền chênh lệch theo đơn giá trồng rừng của UBND cấp tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế, sau khi có thông báo của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, đảm bảo theo đúng thời gian, quy định.

c) Sau khi hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền trồng rừng thay thế, Công ty TNHH dịch vụ và du lịch cáp treo Thanh Hóa phải xây dựng hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án theo quy định tại khoản 24, Điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, sự phù hợp với quy định của pháp luật của nội dung thẩm định, tham mưu chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế, đảm bảo không làm thất thoát ngân sách Nhà nước.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc Công ty TNHH dịch vụ và du lịch cáp treo Thanh Hóa chấp hành nộp đủ tiền về Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng đúng thời gian quy định.

c) Hướng dẫn Công ty TNHH dịch vụ và du lịch cáp treo Thanh Hóa thực hiện trình tự, thủ tục đề trình cấp có thẩm quyền quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định. Không tham mưu cho UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất khi chưa hoàn thành việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án.

3. Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và phòng, chống thiên tai:

a) Tiếp nhận, quản lý, tổ chức giải ngân tiền trồng rừng thay thế do Công ty TNHH dịch vụ và du lịch cáp treo Thanh Hóa nộp theo quy định của pháp luật và nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

b) Trên cơ sở chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Môi trường, hướng dẫn Công ty TNHH dịch vụ và du lịch cáp treo Thanh Hóa nộp bổ sung số tiền chênh lệch vào Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng trong trường hợp số tiền đã nộp tại khoản 5, Điều 1 Quyết định này thấp hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế; hoặc hoàn trả kinh phí chênh lệch (bao gồm cả tiền lãi theo quy định) cho Công ty TNHH dịch vụ và du lịch cáp treo Thanh Hóa trong trường hợp số tiền nộp tại khoản 5, Điều 1 Quyết định này cao hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế.

c) Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện trồng rừng thay thế của đơn vị, tổ chức được giao kinh phí trồng rừng thay thế.

4. Giao UBND xã Tân Ninh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo, tăng cường quản lý Nhà nước về đất đai, lâm nghiệp, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường và các quy định khác liên quan; đảm bảo việc chủ dự án chấp hành đầy đủ, nghiêm túc các quy định liên quan về chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng và nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Chủ tịch UBND xã Tân Ninh; Giám đốc Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và phòng, chống thiên tai; Công ty TNHH dịch vụ và du lịch cáp treo Thanh Hóa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang